

Khai Quang, ngày 20 tháng 01 năm 2018

BIÊN BẢN

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC (VPID)**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức & hoạt động của Công ty VPID;
- Căn cứ Thông báo về việc Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
- Căn cứ biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.

Hôm nay, ngày 20/01/2018, vào hồi 09 giờ 15 phút, tại Văn phòng trụ sở chính Công ty – KCN Khai Quang, TP Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

I. KHAI MẠC, TÍNH PHÁP LÝ CỦA ĐẠI HỘI VÀ GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ.

1. Khai mạc:

- Đại diện Ban tổ chức **Ông Cao Đình Thi** – Phó TGD tuyên bố khai mạc Đại hội.

2. Tính pháp lý của Đại Hội:

Bà **Nguyễn Ngọc Lan** Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2018 tại ngày 27/12/2017 là: 518 cổ đông nắm giữ **14.825.348 cổ phiếu** phổ thông có quyền biểu quyết;

- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp và ủy quyền): **65 cổ đông** tương ứng **10.026.213 cổ phiếu** phổ thông có quyền biểu quyết.

Trong đó:

+ Số cổ đông trực tiếp tham dự: **42 cổ đông** tương ứng **5.138.865 CP** phổ thông có quyền biểu quyết, chiếm **34,66%** cổ phiếu thực tế có quyền biểu quyết của Công ty ;

+ Số cổ đông đã ủy quyền tham dự: **23 cổ đông** tương ứng **4.887.348 cổ phiếu** phổ thông có quyền biểu quyết chiếm **32,97%** cổ phiếu thực tế có quyền biểu quyết của Công ty;

Tổng số cổ phiếu phổ thông của các cổ đông tham dự trực tiếp và đại diện được ủy quyền tham dự là: **10.026.213 CP/14.825.348** phổ thông có quyền biểu quyết, chiếm **67,63%** cổ phiếu thực tế có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành và theo Điều lệ của Công ty VPID, Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty VPID đủ điều kiện để tiến hành.

3. Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch:

- +/ Ông Trịnh Việt Dũng: Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tịch Đoàn;
- +/ Ông Lê Tùng Sơn: Tổng Giám Công ty – Thành viên;
- +/ Bà Nguyễn Ngọc Lan: Trưởng ban kiểm soát – Thành viên.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%

4. Giới thiệu và thông qua Ban thư ký tại Đại hội gồm:

- +/ Ông Nguyễn Anh Đệ: Thư ký HĐQT - Trưởng Ban;
- +/ Bà Nguyễn Thị Thu Lan: Nhân viên Hành chính - Thành viên.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%

5. Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội gồm:

- +/ Ông Nguyễn Huy Tùng : Thành viên BKS - Trưởng Ban;
- +/ Ông Phùng Hoài Nam : Nhân viên KHKT - Ủy viên;
- +/ Bà Nguyễn Thị Trang Nhung : Kế toán - Ủy viên.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%

6. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội:

- Ông Trịnh Việt Dũng – Chủ tịch HĐQT giới thiệu Chương trình Đại hội để các cổ đông thông qua;
- Ông Trịnh Việt Dũng – Chủ tịch HĐQT trình bày quy chế làm việc tại Đại hội để các cổ đông thông qua.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%

II. PHẦN NỘI DUNG.

1. Ông Trịnh Việt Dũng – Chủ tịch HĐQT trình bày “Báo cáo hoạt động của HĐQT năm tài chính 2017, kế hoạch thực hiện năm tài chính 2018” (có báo cáo đính kèm);

2. Ông Lê Tùng Sơn - Tổng Giám đốc trình bày “Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm tài chính 2017, Kế hoạch thực hiện năm tài chính 2018” (có báo cáo đính kèm);

3. Bà Nguyễn Thị Hoàn – Kế toán trưởng Công ty trình bày tóm tắt “ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017” (có báo cáo đính kèm)

4. Bà Nguyễn Ngọc Lan – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày “Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động năm tài chính 2017” về công tác quản lý Công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm (có báo cáo đính kèm);

5. Tham luận, ý kiến tham gia đóng góp của các cổ đông:

5.1 Cổ đông mã số 335

- Công ty có bộ phận chuyên về đầu tư tài chính hay không???

- Trả lời: chưa có bộ phận đầu tư tài chính chuyên nghiệp, khoản tiền đầu tư tài chính ngắn hạn thì chủ yếu gửi tiết kiệm và phục vụ dự án KCN Bá Thiện (nếu có).

- Khoản đầu tư vào Công ty Phú Thành hiệu quả như thế nào??? Nếu không có hiệu quả thì nên thoái vốn. Đối với khoản góp vốn vào Công ty DL văn hóa Bình An cũng nên xem xét lại, nếu không hiệu quả thì thoái vốn.

+ Trả lời: dự án đã giải phóng mặt bằng và đền bù xong, đang trong quá trình đầu tư, chưa có thu.

- Cần tập trung đầu tư vào ngành nghề kinh doanh chính, đẩy mạnh công tác bán hàng tại KCN Châu Sơn

5.2 Cổ đông mã số: 61

- Mở rộng KCN Châu Sơn và đấu giá KCN Bá Thiện thì kế hoạch huy động vốn như thế nào???

+ Trả lời: đang đề nghị Tỉnh Vĩnh Phúc giao làm chủ đầu tư và chia tiền quyền sử dụng đất thành 02 lần, đã làm việc với các tổ chức tài chính để thu xếp vốn cho dự án KCN Bá Thiện (nếu có).

- Công ty đã làm việc với nhiều ngân hàng và các Công ty chứng khoán (thu xếp vốn). Theo đánh giá các ngân hàng, CTCK thì dự án Bá Thiện là dự án tiềm năng, có hiệu quả.

- Giá vốn của phần mở rộng KCN Châu Sơn: đơn giá bình quân khoảng: 200.000 đồng/m²

- Giá vốn của KCN Bá Thiện: đã có số liệu trong tờ trình về dự án KCN Bá Thiện. Suất đầu 1 ha là 5 tỷ đồng, giá vốn bình quân khoảng 500.000 đồng/m²

- Đối với đầu tư vào KCN mới thì giá vốn bình quân sẽ khoảng 780.000 đồng/m²

5.3 Cổ đông mã số: 109

- KCN Khai Quang đã đầy, KCN Châu Sơn cũng đã thu hút được hơn 50% diện tích thì xin hỏi: tỷ lệ các hợp đồng cho thuê đất ngắn hạn và dài hạn???

+ Trả lời: thời gian cho thuê đất tại KCN là 49 năm, không có thời hạn ngắn.

5.4 Cổ đông mã số 43:

- 2017 tốc độ cho thuê đất tại KCN Châu Sơn chậm, kế hoạch gì trong năm 2018 để đẩy mạnh bán hàng tại KCN Châu Sơn

+ Trả lời: Công ty đã rất nỗ lực triển khai các biện pháp đẩy mạnh bán hàng, tính đến hiện tại, KCN Châu Sơn đã cho thuê được 6ha, đạt ~50% kế hoạch 2018.

- Có thoái vốn đối với các mã cổ phiếu đã đầu tư trên sàn không???

+ Trả lời: nếu có điều kiện sẽ thoái vốn tại mã DC4 và L43, và đã dừng không tiếp tục đầu tư thêm

- Thủy điện Trung Thu: có ít thông tin

+ Trả lời: Thủy điện Trung thu có công suất ~30 MW, đã hoàn thành và phát điện năm 2016. DT 2017 dự kiến 120-140 tỷ đồng.

5.5 Cổ đông mã số 15:

- Hạch toán doanh thu 30/70 và 50/50 là như thế nào???có ảnh hưởng gì trong tương lai

+ Trả lời: Hiện tại, các nội dung thanh tra và quyết toán Thuế tại KCN Khai Quang đã hoàn thành cho giai đoạn 2014-2016. Việc hạch toán này đảm bảo các chi phí mà Công ty đã bỏ ra cho giai đoạn đầu tư ban đầu và đảm bảo duy trì hoạt động cho KCN cho các giai đoạn sau.

5.6 Cổ đông mã số 132:

- Kế hoạch bán cổ phiếu của VPID Hà nội chuyển về Công ty mẹ như thế nào???thoái vốn tại Công ty Sơn Long????đã có trong kế hoạch tài chính năm 2018 chưa?

+ Trả lời: Đã có khoản thoái vốn tại Công ty Sơn Long trong kế hoạch tài chính, còn bán cổ phiếu quỹ thì chưa có đối tác nên chưa đưa vào kế hoạch tài chính

- Quỹ lương 2018 tăng so với 2017 đề nghị làm rõ???

+ Trả lời: Tăng lương theo quy định của nhà nước và bổ sung nhân sự mới

- Khả năng bán hàng tại KCN Châu Sơn chưa tốt mà lại đầu tư thêm để mở rộng???có hợp lý không?

+ Trả lời: khả năng bán hàng trong năm 2018 tại KCN Châu Sơn đang tốt, tính đến thời điểm này KCN Châu Sơn đã bán được 6,2 ha/10 ha kế hoạch

5.7 Cổ đông mã số 441:

- Hỏi các bước tiếp theo để có thể mở rộng KCN Châu Sơn (60 ha)???

+ Trả lời: sẽ phải trình lên chính phủ nên sẽ mất nhiều thời gian, cố gắng trong năm 2018 sẽ được phê duyệt và tiến hành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng.

6. Chủ tịch Đoàn đọc các Tờ trình của HĐQT, Ban kiểm soát và trình các vấn đề cần lấy ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ thông qua:

6.1 Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm tài chính 2017 do Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày (có báo cáo đính kèm) với các chỉ tiêu chính đạt được như sau:

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Năm 2016 (VNĐ)</i>	<i>Kế hoạch 2017 (VNĐ)</i>	<i>Thực hiện 2017 (VNĐ)</i>	<i>(%) hoàn thành kế hoạch 2017</i>
1	Tổng tài sản	617.885.053.479	710.000.000.000	704.570.355.196	99,24
2	Doanh thu (DT thuần + DT tài chính + thu nhập khác)	131.343.206.646	140.000.000.000	134.720.088.670	96,23
3	Lợi nhuận sau thuế	73.465.414.389	62.000.000.000	80.819.668.566	130,35
4	Chi trả cổ tức, phát hành cổ phiếu thưởng (%)	90	60	60	100

-	Bằng tiền	40	20	20	100
-	Bằng cổ phiếu	30	40	40	100
-	Phát hành cổ phiếu thưởng	20	0	0	

Biểu quyết mục 6.1: 10.026.183 phiếu tán thành đạt 100%; 0,0 phiếu không tán thành đạt 0,0%; 0,0 phiếu không có ý kiến đạt 0,0%.

6.2 Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm tài chính 2017 của Ban điều hành do Tổng Giám đốc trình bày, cụ thể với các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Năm 2017		Tỷ lệ %	
				Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện 2017/Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017/Thực hiện 2016
1	Tổng tài sản	Tỷ đ	617,88	710	704,56	99,23	114,03
2	Doanh thu đã phân bổ (DT thuần+DT tài chính+ Thu nhập khác)	Tỷ đ	131,34	140	134,72	96,23	102,57
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	73,47	62	80,82	130,35	110,00
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đ	6.665		6.970		104,58
5	Chi trả cổ tức	%	90	60	60	100,00	66,67
-	Bằng tiền	%	40	20	20	50,00	50,00
-	Bằng cổ phiếu	%	50	40	40	100,00	80,00

Biểu quyết mục 6.2: 10.026.183 phiếu tán thành đạt 100%; 0,0 phiếu không tán thành đạt 0,0%; phiếu không có ý kiến đạt 0,0%

6.3 Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2018 từ 01/10/2017 đến 30/9/2018 gồm các nội dung sau:

a. Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chính:

TT	Chỉ tiêu	Đ.vị	Năm 2017	Kế hoạch 2018	Tăng giảm (%)
1	Tổng giá trị tài sản	VNĐ	704.570.355.196	785.000.000.000	11,4
2	Doanh thu đã phân bổ (DT thuần + DT tài chính + thu nhập khác)	VNĐ	134.720.088.670	122.000.000.000	-9,4
3	Lợi nhuận sau thuế (LN ròng)	VNĐ	80.819.668.566	65.000.000.000	-19,6

4	Mức chi trả cổ tức cho cổ đông:		60	35	-41,67
	- Bằng tiền	%	20	20	0
	- Bằng cổ phiếu	%	40	15	-62,5

b. Công tác đầu tư và cơ cấu lại vốn tại dự án liên doanh liên kết:

➤ Đầu tư thêm và cơ cấu lại vốn tại các dự án liên doanh, liên kết:

- Đối với dự án bất động sản Sơn Long: sẽ thoái vốn khi có đối tác mua.

Biểu quyết mục 6.3: 10.026.183 phiếu tán thành đạt 100%; 0,0 phiếu không tán thành đạt 0,0%; phiếu không có ý kiến đạt 0,0%

6.4 Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính 2017 đã được kiểm toán gồm: Ý kiến của đơn vị kiểm toán; Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Biểu quyết mục 6.4: 10.026.183 phiếu tán thành đạt 100%; 0,0 phiếu không tán thành đạt 0,0%; phiếu không có ý kiến đạt 0,0%

6.5 Thông qua "Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động năm 2017" về công tác quản lý Công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc do trưởng Ban Kiểm Soát trình bày;

Biểu quyết mục 6.5: 10.026.183 phiếu tán thành đạt 100%; 0,0 phiếu không tán thành đạt 0,0%; phiếu không có ý kiến đạt 0,0%

6.6 Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm tài chính 2018 của Ban kiểm soát. Theo đó, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp nhất với điều kiện thực tế của Công ty.

Biểu quyết mục 6.6: 10.026.183 phiếu tán thành đạt 100%; 0,0 phiếu không tán thành đạt 0,0%; phiếu không có ý kiến đạt 0,0%

6.7 Thông qua tờ trình về mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2017, mức dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2018 cho các Quỹ và Cổ đông trong năm tài chính 2018 như sau:

➤ Mức phân phối lợi nhuận sau thuế (LNST) năm tài chính 2017:

TT	Diễn giải phân bổ	Tỷ lệ phân bổ	Giá trị phân bổ 2017, (VNĐ)	Ghi chú
I	Lợi nhuận còn lại tại 30/9/2016 chuyển sang:		21.732.731.655	
II	Lợi nhuận sau thuế 2017:		80.819.668.566	
III	Phân bổ lợi nhuận sau thuế (1+2+3+4):		81.753.666.284	
1	Quỹ đầu tư phát triển	5%	4.040.983.428	

2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5%	4.040.983.428	
3	Quỹ khen thưởng BĐH	5%	4.040.983.428	
4	Trả cổ tức cho các cổ đông:		69.630.716.000	
4.1	- Cổ tức bằng tiền lần 1	10% VĐL	8.732.128.000	Chi tạm ứng lần 1 vào 18/4/2017
4.2	- Cổ tức bằng tiền lần 2	10% VĐL	14.825.348.000	Chi tạm ứng lần 2 vào 10/01/2018
4.3	- Cổ tức bằng cổ phiếu	40% VĐL	46.073.240.000	Tháng 9/2017
V	Lợi nhuận để lại chưa phân phối		20.798.733.937	

➤ Mức dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế (LNST) năm tài chính 2018:

TT	Dự kiến phân phối	Tỷ lệ, %
1	Quỹ đầu tư phát triển	5% LNST
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5% LNST
3	Quỹ khen thưởng BĐH	5% LNST
4	Phân phối cho cổ đông theo các hình thức và trình tự như sau:	35% VĐL
4.1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	15% VĐL
4.2	Trả cổ tức bằng tiền	20% VĐL

Biểu quyết mục 6.7: 10.026.183 phiếu tán thành đạt 100%; 0,0 phiếu không tán thành đạt 0,0%; phiếu không có ý kiến đạt 0,0%

6.8 Thông qua tờ trình về sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo nghị định số 71/2017/NĐ-CP, thông tư hướng dẫn số 95/2017/TT-BTC.

Biểu quyết mục 6.8: 10.026.183 phiếu tán thành đạt 100%; 0,0 phiếu không tán thành đạt 0,0%; phiếu không có ý kiến đạt 0,0%

6.9 Thông qua tờ trình về sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo nghị định số 71/2017/NĐ-CP, thông tư hướng dẫn số 95/2017/TT-BTC.

Biểu quyết mục 6.9: 10.026.183 phiếu tán thành đạt 100%; 0,0 phiếu không tán thành đạt 0,0%; phiếu không có ý kiến đạt 0,0%

6.10 Thông qua tờ trình về phương án đầu tư dự án Khu công nghiệp Bá Thiện – Huyện Bình Xuyên – Tỉnh Vĩnh Phúc.

Biểu quyết mục 6.10: 9.050.061 phiếu tán thành đạt 90,26%; 0,0 phiếu không tán thành đạt 0,0 %; 976.122 phiếu không có ý kiến đạt 9,74%

6.11 Thông qua tờ trình về mức kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị, các tiểu ban trực thuộc và Ban Kiểm soát trong năm tài chính 2018.

- Mức kinh phí hoạt động của HĐQT và các tiểu Ban trực thuộc HĐQT là: 1.000.000.000VNĐ (Một tỷ đồng) cộng với số 802.000.000 VNĐ (Tám trăm lẻ hai triệu đồng) chưa sử dụng hết của năm trước (2017) chuyển sang.
- Mức kinh phí hoạt động của Ban kiểm soát là: 200.000.000VNĐ (Hai trăm triệu đồng) cộng với số 96.0000.000 VNĐ (Chín mươi sáu triệu đồng) chưa sử dụng hết của năm trước (2017) chuyển sang.

Biểu quyết mục 6.11: 10.026.183 phiếu tán thành đạt 100%; 0,0 phiếu không tán thành đạt 0,0%; phiếu không có ý kiến đạt 0,0%

6.12 Thông qua tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm tài chính 2018 để tăng vốn điều lệ. Cụ thể phương án phát hành như sau:

- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông
- Khối lượng dự kiến phát hành: 15% vốn điều lệ (tại thời điểm phát hành)
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng /cổ phiếu
- Đối tượng phát hành: Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách sở hữu vào ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu;
- Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối;
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 15% mệnh giá (tức là tại ngày chốt danh sách cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 15 cổ phiếu mới).
- Thời gian dự kiến thực hiện phát hành: Trong quý 03 hoặc quý 04 năm 2018

Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có)

Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá bằng mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu. Nếu tổng số cổ phiếu lẻ do Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ mà vẫn phát sinh tiếp cổ phiếu lẻ thì tiếp tục được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phiếu lẻ do Công ty mua lại sẽ bị hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 119 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền 100:15 cổ đông A được nhận thêm 17,8 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, số lượng 0,8 cổ phiếu lẻ sẽ được Công ty mua lại với giá 10.000 đồng làm cổ phiếu quỹ. Như vậy, cổ đông A sẽ được nhận 17 cổ phiếu mới và 8.000 đồng tiền mặt.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền bao gồm nhưng không giới hạn cho Hội đồng quản trị về:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức để tăng vốn điều lệ năm 2018 theo phương án chi tiết tại Mục 2 Tờ trình này phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật;
- Xây dựng hồ sơ phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và nộp hồ sơ lên UBCKNN để được cấp phép phát hành.
- Thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sau khi được UBCKNN cấp phép phát hành.
- Sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty theo số vốn thực tế tăng thêm tương ứng với số cổ phiếu thực tế đã phát hành thêm;
- Thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác để triển khai phương án phát hành trên, bao gồm cả việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với số lượng cổ phiếu đã phát hành thêm.

Biểu quyết mục 6.12: 10.026.183 phiếu tán thành đạt 100%; 0,0 phiếu không tán thành đạt 0,0%; phiếu không có ý kiến đạt 0,0%

III. BẾ MẠC.

Ông Nguyễn Anh Đệ thay mặt Ban thư ký:

- Đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc và Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Biên bản Đại hội;

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 gồm 09 trang và 01 phụ lục tài liệu kèm theo, đã đọc cho toàn thể cổ đông tham dự Đại hội nghe và nhất trí thông qua biên bản Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông kết thúc vào lúc 12 giờ 30 phút cùng ngày./.

**Ban thư ký Đại hội đồng cổ
đông**



Ông Nguyễn Anh Đệ



Bà Nguyễn Thị Thu Lan

Chủ tịch Đoàn Đại hội



Ông Trịnh Việt Dũng

Tài liệu lưu kèm:

1. Biên bản Kiểm tra tư cách cổ đông;
2. Quy chế làm việc tại Đại hội;
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm tài chính 2017;
4. Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2017 và kế hoạch thực hiện năm 2018 của Tổng giám đốc;
5. Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán;
6. Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm Soát;
7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm tài chính 2018;
8. Tờ trình mức phân phối lợi nhuận sau thuế (LNST) 2017 và mức dự kiến phân phối LNST 2018;
9. Tờ trình về sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;
10. Tờ trình về sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
11. Tờ trình về đầu tư dự án KCN Bá Thiện;
12. Tờ trình về mức kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị, các tiểu ban trực thuộc và Ban Kiểm soát năm 2018;
13. Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018;

